

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
MINISTRY OF AGRICULTURE & RURAL DEVELOPMENT

CỤC BẢO VỆ THỰC VẬT
PLANT PROTECTION DEPARTMENT

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT
CERTIFICATE FOR PESTICIDE REGISTRATION

RENTOKIL

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT
CERTIFICATE FOR PESTICIDE REGISTRATION

Số đăng ký : 2423/ 12 RR
REGISTRATION N^o:

Có giá trị từ : 19/ 7/ 2012 đến 19/ 7/ 2017
VALID FROM : July 19, 2012 to July 19, 2017

Cấp cho :
GRAND FOR : Novartis Animal Health Inc.
P.O.Box CH - 4002 Basel, Switzerland.

Loại thuốc bảo vệ thực vật dưới đây được gia hạn đăng ký ở nước
CHXHCN Việt nam .
THE FOLLOWING PESTICIDE IS HEREBY GRANTED THE CERTIFICATE FOR
RE . REGISTRATION IN THE S.R. VIỆT NAM .

Tên thương phẩm của thuốc: Lanirat 0.005% GR (G) Nhóm độc: 1b
TRADE NAME : TOXIC CLASS:

Tên hoạt chất :
COMMON NAME : Bromadiolone

Hàm lượng hoạt chất :
CONTENT OF ACTIVE INGREDIENT : 0.005 % w/w

Dạng thuốc :
TYPE OF FORMULATION : GR (G)

Loại thuốc : Thuốc trừ chuột
TYPE OF PESTICIDE : Rodenticide

Được sản xuất bởi :
MANUFACTURED BY: Novartis Animal Health Inc.
P.O.Box CH - 4002 Basel, Switzerland.

Phạm vi và phương pháp sử dụng :
SCOPE AND METHOD OF APPLICATION :

Mục đích sử dụng AIM OF USE	Đối tượng phòng trừ PEST	Liều lượng DOSE	PHI (ngày)	Cách dùng METHOD OF APPLICATION
Nhà, kho tàng, chuồng trại	chuột các loại	100 g/ bả/ 10 m	Không thả vật nuôi vào gần điểm đặt trong suốt thời gian đặt bả	Đặt bả vào trong ổ chuột hoặc nơi kín đáo, dọc theo bờ tường nơi chuột thường chạy qua hoặc những nơi chuột hay đến ăn

Note: the content of the label must be in accordance with this certificate
Ghi chú: nội dung nhãn phải đúng với nội dung giấy chứng nhận.

Hà Nội, ngày 19 tháng 7 năm 2012
Date : July 19, 2012

CỤC TRƯỞNG CỤC BẢO VỆ THỰC VẬT
GENERAL DIRECTOR
OF PLANT PROTECTION DEPARTMENT



Nguyễn Xuân Hồng